

Bản án số: 17/2021/HSST

Ngày 21/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phan Thị Huyền.

2. Bà Hoàng Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Mai Linh - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 21/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2021/HSST ngày 01/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/QĐXXST- HS, ngày 08/01/2021, đối với bị cáo:

Trịnh Viết B, sinh ngày 24/6/1975, tại Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, phường Đ, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt nam; con ông Trịnh Viết Q (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; có vợ là Phạm Thị P, sinh năm 1977 và 01 con sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

Nông Văn C, sinh năm 1994;

Trú tại: Thôn Q, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 22/6/2020 tổ công tác phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 8, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn thì phát hiện Nông Văn C đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua đấu tranh khai thác Nông Văn C khai nhận: Khoảng hơn 10 giờ ngày 22/6/2020, C gặp Lộc Văn L tại khu vực Cầu Đen thuộc tổ 13, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, cả hai rủ nhau cùng đi mua ma túy về sử dụng. L gọi điện thoại đến số thuê bao 0338.252.8xx của Trịnh Viết B để hỏi mua ma túy, B đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực hàng cây sấu đường tránh Tỉnh ủy Bắc Kạn, thuộc tổ 1, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn. Sau đó Trịnh Viết B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F2 – 28xx đi từ nhà tại tổ A, phường Đ, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đến chỗ hẹn. Khi đến nơi hẹn, L và C mỗi người đưa cho B số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tổng cộng là 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). B cầm tiền và điều khiển xe mô tô đi mua ma túy và quay lại chỗ Lộc Văn L và Nông Văn C chờ. Tại đây, B chia gói ma túy mua được thành 02 (Hai) gói, B giữ lại cho bản thân mình 01 gói, gói ma túy còn lại B đưa cho C và L. C chia gói ma túy (Heroine) của B bán cho thành 02 (Hai) gói, 01 (Một) gói đưa cho L còn 01 (Một) gói cho bản thân, sau đó cả hai đi về. Trên đường về L đã lấy số ma túy mua được sử dụng hết còn C mang ma túy ra khu vực tổ 8, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn để sử dụng thì bị tổ công tác phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 22/6/2020 tổ công tác Phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 1, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang Trịnh Viết B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ tại túi quần bên trái Trịnh Viết B đang mặc 01 (Một) gói ma túy, ngoài ra thu giữ của B 01 điện thoại di động Masstel, đã qua sử dụng.

Trước Cơ quan điều tra, Trịnh Viết B khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 22/6/2020, B đang ở nhà thì Lộc Văn L tiếp tục gọi điện thoại đến số thuê bao 0338.252.8xx của B để hỏi mua ma túy, B đồng ý. L và B hẹn gặp nhau tại khu vực đường tránh Tỉnh ủy Bắc Kạn thuộc tổ 1, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn. B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97F2 – 28xx từ nhà đi đến chỗ hẹn với L. Đến nơi hẹn L đưa cho B số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). B cầm tiền

và đi đến khu vực bến xe khách Bắc Kạn mua với người đàn ông không quen biết được 01 (Một) gói ma túy với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) rồi quay về nhà và chia gói ma túy vừa mua được thành 02 (Hai) gói, 01 (Một) gói B cất giấu vào khe tủ gỗ kê trong buồng ngủ của mình để dành sử dụng cho bản thân, gói còn lại B cất giấu vào túi quần và điều khiển xe mô tô đến gặp Lộc Văn L tại chỗ hẹn để bán cho L. Trên đường đi đến khu vực đường tránh tỉnh ủy chưa đưa được ma túy cho L thì bị bắt quả tang.

Trịnh Viết B cũng thừa nhận được bán ma túy cho Nông Văn C và Lộc Văn L vào khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, phù hợp với lời khai của Nông Văn C và Lộc Văn L. B hưởng lợi từ việc bán ma túy cho C và L là trích một phần ma túy cất giấu tại nhà để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, phương tiện và các công trình có liên quan đối với Trịnh Viết B tại tổ A, phường Đ, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ 02 (Hai) gói ma túy tại khe tủ gỗ trong buồng ngủ của Trịnh Viết B và 01 cân tiểu ly đã qua sử dụng.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành cân xác định khối lượng các gói ma túy thu giữ của Trịnh Viết B. Kết quả 01 gói ma túy thu giữ được trong quá trình bắt quả tang có khối lượng 0,214g (không phẩy hai một bốn gam), 02 gói ma túy thu giữ được trong quá trình khám xét có khối lượng 0,075g (không phẩy không bảy năm gam). Sau khi cân số ma túy được niêm phong vào phong bì Đ1, Đ2 gửi giám định.

Ngày 03/7/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn có Kết luận giám định số 106/KTHS-MT như sau:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu Đ1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,214g (Không phẩy hai một bốn gam).

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì kí hiệu Đ2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là 0,075g (Không phẩy không bảy năm gam).

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSTPBK, ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Trịnh Viết B về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b,c khoản 2 Điều 251/BLHS.

Điều luật có nội dung:

1, *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù 02 năm đến 07 năm.*

2, Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;

a, ...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

c, Đối với 02 người trở lên;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Viết B phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS, xử phạt bị cáo Trịnh Viết B từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/6/2020.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T106, Đ3 còn nguyên dấu niêm phong và 01 cân tiểu ly có vỏ bằng gỗ.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim, số thuê bao 03382528xx.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc bị cáo phải chịu án phí HSST.

Quá trình tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và tính hợp pháp của các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:* Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Ngày 22/6/2020, tại khu vực đường tránh Tỉnh ủy Bắc Kạn thuộc tổ 1, phường Phùng Chí Kiên, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc

Kạn, Trịnh Viết B đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác, B hưởng lợi từ việc bán ma túy là trích lại một phần ma túy để sử dụng cho bản thân, cụ thể:

Khoảng hơn 10 giờ ngày 22/6/2020, Trịnh Viết B bán cho Lộc Văn L và Nông Văn C 01 gói ma túy (Heroine) với giá 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). Khoảng 17 giờ cùng ngày, Trịnh Viết B bán cho Lộc Văn L 01 gói ma túy (Heroine) với số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*), lần này B đã nhận tiền của L nhưng chưa kịp đưa ma túy cho L thì bị Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang.

Hành vi của Trịnh Viết B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Viết B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Trịnh Viết B về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 1 Điều 251/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo*” được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng và không có nguồn thu nhập ổn định nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi. Vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì ký hiệu T106, Đ3 còn nguyên dấu niêm phong và 01 cân tiểu ly có vỏ bằng gỗ.

Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim, số thuê bao 0338.252.8xx là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

Đối với xe mô tô BKS 97F2 – 28xx cùng đăng ký xe, chìa khóa xe, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của ông Nguyễn Văn T (sinh năm 1966, trú tại tổ Y, phường P, thành phố Bắc Kạn) cho B mượn. Ngày 22/6/2020 B sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội ông T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T là đúng quy định.

[6] *Về án phí*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Trịnh Viết B, do bị cáo không biết họ, tên, địa chỉ cụ thể của người này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý. Trong vụ án còn có Nông Văn C và Lộc Văn L là người đã mua ma túy với bị cáo B để sử dụng, nhưng hành vi của Nông Văn C chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an nơi cư trú để xử lý theo quy định của pháp luật. Còn Lộc Văn L đã chết nên không xem xét, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1, *Tuyên bố*: Bị cáo Trịnh Viết B phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Viết B 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/6/2020.

2, *Về vật chứng*: - Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly có vỏ bằng gỗ; 02 phong bì ký hiệu T106 và Đ3 còn nguyên dấu niêm phong.

+ Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim, số thuê bao 0338.252.8xx là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

(Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn ngày 04/12/2020).

3, *Về án phí*: - Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc bị cáo Trịnh Viết B phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố;
- CQTHAHS Công an TP;
- CQCSĐT Công an TP;
- Trại tạm giam tỉnh;
- Chi cục THA thành phố;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ

